

Số: ...../2020/TM/XMC-QLDA

Hà Nội, ngày 15 tháng 09 năm 2020

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Kính gửi: Quý công ty.

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đang tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu "**Cung cấp, lắp đặt cửa sổ nhôm kính, vách kính, vách kính tấm**" thuộc Công trình "Tòa nhà NO-DV03", dự án Khu văn phòng giao dịch, nhà ở chung cư cao tầng, khu căn hộ khách sạn lưu trú, khu biệt thự và nhà vườn để bán và cho thuê – Rose Town tại Km 9 đường Ngọc Hồi, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội theo hình thức chào giá cạnh tranh, sử dụng nguồn vốn tự có, vốn vay và vốn huy động.

1. Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai kính mời các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và có điều kiện tham gia chào giá gói thầu nêu trên. Cụ thể:
2. Thông tin về báo giá và yêu cầu kỹ thuật của gói thầu được nêu trong phân quy định chung hồ sơ chào giá cạnh tranh của gói thầu này.
3. Phạm vi công việc: **Cung cấp, lắp đặt cửa sổ nhôm kính, vách kính, vách kính tấm**
4. Giá chào thầu: Giá chào bao gồm Gia công, vận chuyển, lắp đặt, điện nước, lắp đặt, vệ sinh, hoàn thiện tại công trình, chi phí thăm tra bản vẽ thi công hạng mục cửa vách nhôm kính để phục vụ công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng của Chủ đầu tư và toàn bộ chi phí khác phục vụ gói thầu.
5. Hình thức hợp đồng:
  - Hình thức hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định
  - Tạm ứng hợp đồng: tạm ứng 20% giá trị hợp đồng;
  - Thu hồi tạm ứng: Thu hồi qua các đợt thanh toán giai đoạn và thu hồi hết khi đạt 80% giá trị của giá trị hợp đồng;
  - Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng: Tương ứng với giá trị tạm ứng của hợp đồng và có hiệu lực đến khi thu hồi hết giá trị tạm ứng;
  - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Tương đương với 10% giá trị hợp đồng, hiệu lực đến khi hoàn thành toàn bộ nội dung công việc hợp đồng;
  - Bảo hành và bảo lãnh bảo hành: Bảo hành 24 tháng, bảo lãnh bảo hành có giá trị bằng 5% giá trị quyết toán hợp đồng (Có các biểu mẫu kèm theo).
6. Yêu cầu của hồ sơ chào giá: 1 bản gốc bao gồm
  - Hồ sơ năng lực của nhà thầu (Đối với các đơn vị đã chào giá dự án của XMC thì không cần hồ sơ năng lực).
  - Hồ sơ kỹ thuật;
  - Đơn chào giá: theo mẫu kèm theo (có ký tên và đóng dấu đại diện pháp nhân). Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 90 ngày.
  - Bảng chào giá chi tiết: theo bảng khối lượng mời thầu.



7. Tiêu chí đánh giá: đánh giá dựa trên tiêu chí về mặt năng lực kỹ thuật và tài chính.

8. Địa chỉ tiếp nhận thông tin và hồ sơ yêu cầu về chào giá của bên mời thầu:

**Phòng Quản lý dự án - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai**

- Địa chỉ: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội.

- Điện thoại: Di động 097.333.3457 (Mr. Vũ) Cố định 04.73038866-604

9. Thời gian nhận hồ sơ yêu cầu từ 08h00 phút ngày 15./9./2020 đến 17h00 phút ngày 22./9./2020.

10. Thời gian nộp hồ sơ chào giá cạnh tranh của nhà thầu là: Trước 17h00 phút ngày: 29./9./2020.

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Tổ đấu thầu;
- Lưu ĐT&QLDA.

K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Trung Thắng



# I. THÔNG TIN DỰ ÁN VÀ GÓI THẦU

## 1. THÔNG TIN DỰ ÁN

- Dự án: Khu văn phòng giao dịch, nhà ở chung cư cao tầng, khu căn hộ khách sạn lưu trú, khu biệt thự và nhà vườn để bán và cho thuê – Rose Town.
- Cấp công trình: Công trình dân dụng cấp I.
- Địa điểm xây dựng: Km 9 đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.
- Chủ đầu tư: Liên danh Công ty CP sản xuất Bao Bì và hàng xuất khẩu và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.
- Tổng thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.
- Quy mô dự án:

### Toà NO-DV01

- Diện tích khu đất : 3.152 m<sup>2</sup>
- Diện tích xây dựng : 1.680 m<sup>2</sup>
- Diện tích sàn tầng hầm : 2.821 m<sup>2</sup>
- Tầng cao : 27 tầng nổi + 03 tầng hầm

### Toà NO-DV02

- Diện tích khu đất : 2.473 m<sup>2</sup>
- Diện tích xây dựng : 1.140 m<sup>2</sup>
- Diện tích sàn tầng hầm : 2.160 m<sup>2</sup>
- Tầng cao : 28 tầng nổi + 03 tầng hầm

### Toà NO-DV03

- Diện tích khu đất : 1.801m<sup>2</sup>
- Diện tích xây dựng : 976 m<sup>2</sup>
- Diện tích sàn tầng hầm : 1.604 m<sup>2</sup>
- Tầng cao : 27 tầng nổi + 03 tầng hầm

### Toà NO-DV04

- Diện tích khu đất : 1.824 m<sup>2</sup>
- Diện tích xây dựng : 976 m<sup>2</sup>
- Diện tích sàn tầng hầm : 1.639 m<sup>2</sup>
- Tầng cao : 27 tầng nổi + 03 tầng hầm

## 2. THÔNG TIN GÓI THẦU

Bao gồm cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện tại công trình tòa nhà NO-DV03. Khối lượng cung cấp, lắp đặt gồm:

STT	TÊN CỬA VÁCH KÍNH	ĐƠN VỊ	SỐ BỘ	KÍCH THƯỚC		KHỐI LƯỢNG
				RỘNG (m)	CAO (m)	
I	CỬA NHÔM KÍNH					

STT	TÊN CỬA VÁCH KÍNH	ĐƠN VỊ	SỐ BỘ	KÍCH THƯỚC		KHỐI LƯỢNG
				RỘNG (m)	CAO (m)	
1	Cửa kính khuôn nhôm 1 cánh mở quay. Khuôn nhôm, sơn 2 lớp tĩnh điện màu ghi xám, kính dán 2 lớp an toàn màu trắng trong dày 8,38mm.	m2				447,925
	DL1		250	0,820	2,185	447,925
2	Cửa kính khuôn nhôm 2 cánh mở quay. Khuôn nhôm, sơn 2 lớp tĩnh điện màu ghi xám, kính dán 2 lớp an toàn màu trắng trong dày 8,38mm.					7,560
	DD2		2	1,800	2,100	7,560
3	Cửa đi nhôm kính mở trượt. Khuôn nhôm, sơn 2 lớp tĩnh điện màu ghi xám, kính dán 2 lớp an toàn màu trắng trong dày 8,38mm.	m2				784,938
	DL2		50	2,070	2,375	245,813
	DL3		100	2,270	2,375	539,125
4	Cửa sổ mở lật. Khuôn nhôm, sơn 2 lớp tĩnh điện màu ghi xám, kính dán 2 lớp an toàn màu trắng trong dày 8,38mm.	m2				1.956,255
	SH1		100	1,770	2,170	384,090
	SH2		350	2,070	2,170	1.572,165
5	Cửa sổ mở lật. Khuôn nhôm, sơn 2 lớp tĩnh điện màu ghi xám, kính dán 2 lớp an toàn màu trắng trong dày 6,38mm.	m2				377,008
	SH3		100	0,860	2,165	186,190
	SH4		100	1,020	1,270	129,540
	SH5		50	0,965	1,270	61,278
6	Vách kính kèm cửa đi thủy lực. Khuôn nhôm, sơn 2 lớp tĩnh điện màu ghi xám, kính cường lực màu trắng trong dày 10mm cho ô fix, 12 mm cho cánh cửa thủy lực.	m2				475,018
	VK1.1		2	8,450	5,895	99,626
	VK1.2		1	7,350	5,895	43,328

STT	TÊN CỬA VÁCH KÍNH	ĐƠN VỊ	SỐ BỘ	KÍCH THƯỚC		KHỐI LƯỢNG	
				RỘNG (m)	CAO (m)		
7	VK1.3		1	3,400	5,895	20,043	
	VK1.4		3	6,120	5,895	108,232	
	VK1.5		1	7,150	4,060	29,029	
	VK1.6		1	7,375	5,895	43,476	
	VK1.7		1	7,375	4,060	29,943	
	VK1.8		1	9,000	5,660	50,940	
	VK1.9		1	8,550	5,895	50,402	
	Vách kính kèm cửa đi thủy lực. Khuôn nhôm, sơn 2 lớp tĩnh điện màu ghi xám, kính cường lực màu trắng trong dày 8mm cho ô fix, 12 mm cho cánh cửa thủy lực.		m2				178,029
	VK3.1		1	5,070	4,160	21,091	
	VK3.2		1	9,190	3,750	34,463	
	VK3.3		2	2,000	3,750	15,000	
	VK3.4		2	6,950	3,750	52,125	
	VK3.5		2	2,210	3,750	16,575	
	VK3.6		2	3,030	3,750	22,725	
	VK3.7		1	2,315	3,750	8,681	
	VK3.8		1	1,965	3,750	7,369	
	8	Vách kính kèm cửa sổ lật. Khuôn nhôm, sơn 2 lớp tĩnh điện màu ghi xám, kính dán 2 lớp an toàn dày 10,38mm.		m2			377,215
VK2.1			4	8,450	3,700	125,060	
VK2.2			1	7,450	3,700	27,565	
VK2.3			1	7,170	3,700	26,529	
VK2.4			4	6,120	3,700	90,576	
VK2.5			2	7,150	3,700	52,910	
VK2.6			2	7,375	3,700	54,575	
9	Vách kính kèm cửa sổ lật. Khuôn nhôm, sơn 2 lớp tĩnh điện màu ghi xám, kính dán 2 lớp an toàn dày 6,38mm.		m2			23,100	
	VKT.1		2	5,250	2,200	23,100	

STT	TÊN CỬA VÁCH KÍNH	ĐƠN VỊ	SỐ BỘ	KÍCH THƯỚC		KHỐI LƯỢNG
				RỘNG (m)	CAO (m)	
10	Cửa louver, lá thép dày 2mm, sơn 1 lớp chống gỉ, 2 lớp màu ghi xám	m2				26,982
	LV2		1	7,180	1,850	13,283
	LVI		1	7,405	1,850	13,699
<b>II</b>	<b>VÁCH KÍNH TẮM</b>					
1	Cung cấp, lắp dựng vách kính tẩm, kính cường lực dày 10mm	m <sup>2</sup>				563,206
2	Cung cấp, lắp đặt phụ kiện vách kính tẩm loại phẳng	bộ				150,000
3	Cung cấp, lắp đặt phụ kiện vách kính tẩm loại chéo 135 độ	bộ				100,000

**Ghi chú:** Nhà thầu căn cứ hồ sơ thiết kế gửi kèm, kiểm tra lại khối lượng, đặc tính kỹ thuật và tính toán, đề xuất phương án đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Giá chào bao gồm cả chi phí vận chuyển, bốc dỡ, điện nước thi công, vệ sinh, lắp đặt, hoàn thiện tại công trình.

**a. Tiến độ thực hiện hợp đồng**

Tổng thời gian cung cấp, lắp đặt 120 ngày. Dự kiến từ ngày 18/11/2020.

**3. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KỸ THUẬT VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ**

Sử dụng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSCG được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, kỹ thuật, tài chính, khi tất cả yêu cầu về năng lực, kỹ thuật đều được đánh giá là “đạt”.

**a. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:**

TT	Nội dung	Yêu cầu tối thiểu
1	Năng lực kinh nghiệm:	
1.1	Số năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp, lắp đặt cửa nhôm kính, vách kính, cửa chớp (Tính đến thời điểm tháng 08/2020). Bản sao có công chứng các tài liệu pháp lý: Giấy đăng ký kinh doanh.	3 năm
1.2	Số lượng hợp đồng và biên bản bàn giao đưa vào sử dụng hoặc thanh lý hợp đồng (bản sao công chứng) của nhà thầu đã hoặc đang cung cấp, lắp đặt (Nhà cao >20 tầng) trong vòng 03 năm gần đây (2018; 2019; 2020)	03 hợp đồng
2	Năng lực kỹ thuật	
2.1	Số lượng cán bộ kỹ thuật giám sát là đúng chuyên ngành có thâm niên công tác từ 5 năm trở lên, cụ thể:	

	+ Kỹ xây dựng	02 người
	+ Kỹ sư cơ khí	02 người
2.2	Số lượng công nhân kỹ thuật có trình độ và khả năng phù hợp với các công việc đảm nhận gia công, lắp đặt cửa nhôm kính, vách kính:	
	+ Số công nhân có kinh nghiệm > 3 năm	05 người
	+ Số công nhân có kinh nghiệm > 1 năm	30 người
2.3	Số lượng máy móc thiết bị mà nhà thầu huy động để thực hiện gói thầu nhằm đảm bảo tiến độ đề ra.	Có danh sách
3	Năng lực tài chính trong thời gian 03 năm gần đây:	
3.1	Tình hình tài chính lành mạnh: Nhà thầu phải đáp ứng tình tài chính lành mạnh sau: Nhà thầu hoạt động không bị thua lỗ trong 03 năm. Có bảng quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm gần nhất, hoặc biên bản quyết toán thuế năm gần nhất.	Đáp ứng theo yêu cầu
3.2	Doanh thu bình quân trong 02 năm (2018, 2019):	≥ 10 tỷ VNĐ
3.3	+ Lợi nhuận sau thuế từng năm 2018, 2019	> 0
	Kết luận:	
	Nhà thầu đáp ứng được tất cả các tiêu chí 1,2,3 ở trên	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng được một trong các tiêu chí 1,2,3 ở trên	Không đạt

**b. Yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá:**

TT	Loại	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
<b>I</b>	<b>Phần cửa vách nhôm kính</b>		
1	DL1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cửa đi khuôn nhôm kính 1 cánh mở quay;</li> <li>- Sử dụng khung nhôm hệ Việt Pháp 4400 VIP dày 1.2mm, sơn tĩnh điện;</li> <li>- Kính dán an toàn màu trắng trong dày 8.38 mm;</li> <li>- Vít nở Inox 201;</li> <li>- Keo tường Apollo A500;</li> <li>- Keo kính Apollo A300;</li> <li>- Phụ kiện đồng bộ.</li> </ul>	Không giống nội dung bên trái

TT	Loại	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
2	DL2, DL3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cửa đi mở trượt khuôn nhôm kính kết hợp vách kính cố định;</li> <li>- Sử dụng nhôm hệ cửa đi lửa Xingfa dày 1.4mm, sơn tĩnh điện. Cây móc của cánh trượt và cây đỡ móc ô fix dùng cây D1517 (50x79mm) dày 1.8mm;</li> <li>- Kính dán an toàn màu trắng trong dày 8.38 mm;</li> <li>- Tay cửa trong và ngoài;</li> <li>- Vít nở Inox 201;</li> <li>- Bánh xe đôi, chốt sập cửa lửa;</li> <li>- Keo tường Apollo A500;</li> <li>- Keo kính Apollo A300;</li> <li>- Phụ kiện đồng bộ.</li> </ul>	Không giống nội dung bên trái
4	SH1, SH2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cửa sổ khuôn nhôm 1 cánh mở hất, ô fix;</li> <li>- Khuôn nhôm hệ Việt Pháp 4400 dày 1.2mm, sơn tĩnh điện;</li> <li>- Gia cố thêm thanh chịu lực 38x76x1mm dọc theo thanh đỡ đứng ở giữa;</li> <li>- Kính dán an toàn màu trắng trong dày 8.38 mm;</li> <li>- Tay cửa trong;</li> <li>- Vít nở Inox 201;</li> <li>- Phụ kiện Chunguang, KinLong: Bản lề chữ A, sử dụng bản lề 14 -&gt;16 inch, tay chống gió, tay cài;</li> <li>- Keo tường Apollo A500;</li> <li>- Keo kính Apollo A300;</li> <li>- Phụ kiện đồng bộ.</li> </ul>	Không giống nội dung bên trái
5	SH3, SH4, SH5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cửa sổ khuôn nhôm 1 cánh mở hất, ô fix;</li> <li>- Khuôn nhôm hệ Việt Pháp 4400 dày 1.2mm, sơn tĩnh điện;</li> <li>- Kính dán an toàn màu trắng trong dày 6.38mm;</li> <li>- Tay cửa trong;</li> <li>- Vít nở Inox 201;</li> <li>- Phụ kiện Chunguang, GQ, Draho: Bản lề chữ A, sử dụng bản lề 14 -&gt;16 inch, tay chống gió, tay cài;</li> <li>- Keo tường Apollo A500;</li> <li>- Keo kính Apollo A300;</li> <li>- Phụ kiện đồng bộ.</li> </ul>	Không giống nội dung bên trái
7	VK3.1 VK3.7 VK3.8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vách khung nhôm kính cố định;</li> <li>- Thanh đỡ dọc dùng khung nhôm biên dạng Xingfa hệ mặt dựng cây TIT08 (55x140x2.5x2.2mm);</li> </ul>	Không giống nội



TT	Loại	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thanh đỡ ngang dùng khung nhôm biên dạng Xingfa hệ mặt dựng 52x100 (52x100x2mm);</li> <li>- Kính dán an toàn màu trắng trong dày 10.38mm;</li> <li>- Keo tường Apollo A500;</li> <li>- Keo kính Apollo A300;</li> <li>- Vít nở Inox 201;</li> <li>- Phụ kiện đồng bộ.</li> </ul>	dung bên trái
8	VK2.1, VK2.2, VK2.3, VK2.4, VK2.5, VK2.6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vách khung nhôm kính cố định kết hợp cửa sổ mở hắt;</li> <li>- Thanh đỡ dọc dùng khung nhôm biên dạng Xingfa hệ mặt dựng cây TIT08 (55x140x2.5x2.2mm), khoảng cách bước đỡ <math>\leq 1.4m</math>;</li> <li>- Thanh đỡ ngang dùng khung nhôm biên dạng Xingfa hệ mặt dựng 52x100 (52x100x2mm);</li> <li>- Kính dán an toàn màu trắng trong dày 10.38mm;</li> <li>- Bản lề chưa A, thanh chuyển động, thanh chống gió, tay nắm;</li> <li>- Keo tường Apollo A500;</li> <li>- Keo kính Apollo A300;</li> <li>- Vít nở Inox 201;</li> <li>- Phụ kiện đồng bộ.</li> </ul>	Không giống nội dung bên trái
9	VK3.2, VK3.3, VK3.4, VK3.5, VK3.6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cửa kính thủy lực + Khung nhôm kính cố định;</li> <li>- Khung nhôm biên dạng Xingfa hệ mặt dựng 52x100 (52x100x2mm);</li> <li>- Ô fix kính cường lực màu trắng trong dày 8 mm;</li> <li>- Cánh cửa thủy lực kính cường lực màu trắng trong dày 12 mm;</li> <li>- Keo tường Apollo A500;</li> <li>- Keo kính Apollo A300;</li> <li>- Phụ kiện VVP (Thái Lan);</li> <li>- Vít nở Inox 201;</li> <li>- Tay nắm DDT.</li> </ul>	Không giống nội dung bên trái
10	VK1.5, VK1.7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cửa kính thủy lực + Khung nhôm kính cố định;</li> <li>- Thanh đỡ dọc dùng khung nhôm biên dạng Xingfa hệ mặt dựng cây TIT08 (55x140x2.5x2.2mm), khoảng cách bước đỡ <math>\leq 1.4m</math>;</li> <li>- Thanh đỡ ngang dùng khung nhôm biên dạng Xingfa hệ mặt dựng 52x100 (52x100x2mm);</li> <li>- Ô fix kính cường lực màu trắng trong dày 10 mm;</li> </ul>	Không giống nội dung bên trái

TT	Loại	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cánh cửa thủy lực kính cường lực màu trắng trong dày 12 mm;</li> <li>- Keo tường Apollo A500;</li> <li>- Keo kính Apollo A300;</li> <li>- Phụ kiện VVP (Thái Lan);</li> <li>- Vít nở Inox 201;</li> <li>- Tay nắm DDT.</li> </ul>	
11	VK1.1, VK1.2, VK1.3, VK1.4, VK1.6, VK1.8 VK1.9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cửa kính thủy lực + Khung nhôm kính cố định;</li> <li>- Thanh đỡ dọc dùng khung nhôm biên dạng Xingfa hệ mặt dựng cây 50x200 (50x200x4x2.5x3.5mm), khoảng cách bước đỡ <math>\leq 1.2m</math>;</li> <li>- Thanh đỡ ngang dùng khung nhôm biên dạng Xingfa hệ mặt dựng 52x100 (52x100x2mm);</li> <li>- Ô fix kính cường lực màu trắng trong dày 10 mm;</li> <li>- Cánh cửa thủy lực kính cường lực màu trắng trong dày 12 mm;</li> <li>- Keo tường Apollo A500;</li> <li>- Keo kính Apollo A300;</li> <li>- Phụ kiện VVP (Thái Lan);</li> <li>- Vít nở Inox 201;</li> <li>- Tay nắm DDT.</li> </ul>	Không giống nội dung bên trái
12	DD2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cửa đi khuôn nhôm kính 2 cánh mở quay;</li> <li>- Sử dụng khung nhôm hệ Việt Pháp 4400 VIP dày 1.2mm, sơn tĩnh điện;</li> <li>- Kính dán an toàn màu trắng trong dày 8.38 mm;</li> <li>- Vít nở Inox 201;</li> <li>- Keo tường Apollo A500;</li> <li>- Keo kính Apollo A300;</li> <li>- Phụ kiện đồng bộ.</li> </ul>	Không giống nội dung bên trái
<b>II</b>	<b>Vách kính tắm</b>		
1	Vách kính tắm, kính cường lực dày 10mm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kính cường lực trắng dày 10mm;</li> <li>- Keo Dow Corning Glass &amp; Metal trắng trong;</li> <li>- Phụ kiện: Bản lề cabin, kẹp kính, bát, sò;</li> <li>- Nẹp chặn nước, thanh suốt inox D25 dày 1.2mm;</li> <li>- Inox 304.</li> </ul>	Không giống nội dung bên trái
2	Bộ phụ kiện vách kính tắm bằng inox,	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gioăng từ;</li> <li>- Bản lề inox;</li> <li>- Tay nắm vắt khăn inox;</li> <li>- Định vị kính tường inox;</li> </ul>	Không giống nội

TT	Loại	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	loại vách kính chéo 135 độ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Con sò kẹp kính inox;</li> <li>- Bát gá tường inox;</li> <li>- U kẹp kính inox;</li> <li>- Inox 304.</li> </ul>	dung bên trái
3	Bộ phụ kiện vách kính tắm bằng inox, loại vách kính phẳng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gioăng từ;</li> <li>- Bản lề inox;</li> <li>- Tay nắm vắt khăn inox;</li> <li>- Định vị kính tường inox;</li> <li>- Con sò kẹp kính inox;</li> <li>- Bát gá tường inox;</li> <li>- U kẹp kính inox;</li> <li>- Inox 304.</li> </ul>	Không giống nội dung bên trái

**Ghi chú:**

*Vật tư và phụ kiện chính hãng có đầy đủ CO, CQ của nhà sản xuất.*

c. Yêu cầu về vật liệu, tiến độ và tiêu chuẩn đánh giá:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
<b>A. Các yêu cầu vật tư</b>			
1	Khung nhôm	Đô thành/EuroHa (Việt Nam)	Không giống nội dung bên trái
2	Kính dán an toàn 6.38mm, 8.38 mm, 10.38mm	Trường Sơn/Hải Long/Hồng Phúc (Việt Nam)	Không giống nội dung bên trái
3	Vách kính cường lực 8mm, 10mm, 12mm	Trường Sơn/Hải Long/Hồng Phúc (Việt Nam)	Không giống nội dung bên trái
4	Phụ kiện	VVP (Thailand)/Chunguang/GQ	Không giống nội dung bên trái
a.	<i>Phụ kiện cửa đi thủy lực:</i>	VVP Thái Lan	Không giống nội dung bên trái
	- Tay nắm cửa đi thủy lực	Bằng Inox (DDT) dài 800	
	- Các phụ kiện khác	Bằng inox SUS 304	
b.	<i>Phụ kiện cửa sổ, cửa đi</i>	Phụ kiện Chunguang/KinLong	
	- Bản lề chữ A	Dài 14-16 inch	
	- Thanh chống gió	Loại sao dài 10-12 inch	
	- Tay chốt cửa sổ lật	Loại đơn điểm (cửa sổ tầng căn hộ), đa điểm (cửa sổ tầng 2)	
	- Tay chốt cửa đi mở quay	Khóa tay gạt đơn điểm	
	- Bánh xe cửa sổ lùa	Bánh xe đôi	
	- Bánh xe cửa đi trượt	Bánh xe đôi	
	- Khóa cửa sổ lùa	Khóa con sò	
	- Khóa cửa đi trượt	Chốt âm gạt có tay cầm	
	- Silicone trong nhà tường	Apolo 500 – Việt Nam	
	- Silicone ngoài nhà tường	Apolo 500 – Việt Nam	
	- Silicone trong nhà kính	Apolo 300 – Việt Nam	

**c. Yêu cầu về vật liệu, tiến độ và tiêu chuẩn đánh giá:**

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
	- Gioăng chống lão hóa	Cao su chống lão hóa thường - TQ	
	- Bulong, ốc vít	SUS 201	
c.	<i>Phụ kiện Vách kính tắm</i>	Phụ kiện DDT	
<b>B. Tiêu chuẩn đánh giá:</b>			
1	Thời gian thi công lắp đặt, hoàn thiện	Tối đa 120 ngày	> 120 ngày
2	Vật tư vật liệu, phụ kiện đầy đủ CO, CQ	Có	Không có
3	Tiến độ thi công, lắp đặt, hoàn thiện	Có tiến độ cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện chi tiết	Không có tiến độ cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện chi tiết
4	Phương án tổ chức thi công	Có phương án chi tiết, khả thi	Không có hoặc không chi tiết khả thi
5	Thời gian bảo hành	Tối thiểu 24 tháng	<24 tháng
<b>Kết luận</b>		<b>Đạt tất cả (4) nội dung trên</b>	<b>Không đạt (1) trong (4) nội dung nêu trên</b>
		<b>Đạt</b>	<b>Không đạt</b>

**d. Hồ sơ chào giá**

Hồ sơ chào giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

- 1.1. Đơn chào giá: theo mẫu kèm theo (có ký và đóng dấu đại diện pháp nhân). Trường hợp ủy quyền, nhà thầu gửi kèm theo các tài liệu, giấy tờ theo quy định để chứng minh tư cách hợp lệ của người được ủy quyền. Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 90 ngày.
- 1.2. Bảng chào giá chi tiết (đề xuất tài chính): theo bảng khối lượng mời chào giá.
- 1.3. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu theo quy định.

## BIỂU MẪU

Mẫu số 1

### ĐƠN CHÀO GIÁ

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_\_ [*Ghi tên bên mời thầu*]

(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh số \_\_\_\_ [*Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có*] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu \_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là \_\_\_\_ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ*] cùng với biểu giá kèm theo, thi công trong thời gian \_\_\_\_ [*Ghi tổng thời gian để thi công hoàn thành gói thầu*].

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_ ngày [*Ghi số ngày*], kể từ \_\_\_\_ giờ, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá*].

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu<sup>(1)</sup>**

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

#### Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này.

## GIẤY ỦY QUYỀN<sup>(1)</sup>

Hôm nay, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_, tại \_\_\_\_

Tôi là \_\_\_\_ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu*], là người đại diện theo pháp luật của \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*] có địa chỉ tại \_\_\_\_ [*Ghi địa chỉ của nhà thầu*] bằng văn bản này ủy quyền cho \_\_\_\_ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh gói thầu \_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu*] thuộc dự án \_\_\_\_ [*Ghi tên dự án*] do \_\_\_\_ [*Ghi tên bên mời thầu*] tổ chức:

[-Ký đơn chào giá;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu.]<sup>(2)</sup>

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*]. \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do \_\_\_\_ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày \_\_\_\_ đến ngày \_\_\_\_<sup>(3)</sup>. Giấy ủy quyền này được lập thành \_\_\_\_ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản, người được ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản.

**Người được ủy quyền**

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu  
(nếu có)*]

**Người ủy quyền**

[*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của  
nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

### Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn chào giá. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá cạnh tranh.